TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2018/HS-ST
Ngày 28 - 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Huyến**.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Minh Thắng**;
Ông **Hoàng Viết Cương**.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khắc Quân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Lê Duy Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2018/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thành H**, tên gọi khác: Tô; Giới tính: Nam; sinh ngày 16/6/1994, tại Quảng Trị; Nơi cư trú: Khu phố B, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Không ổn định; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1970 và bà Phạm Thị D, sinh năm 1969, hiện đều trú tại: Khu phố B, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Anh chị em ruột: có 03 người, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Vợ; Con: Chưa có;

Tiền án; tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 19/9/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội: *"Trộm cắp tài sản"*.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Quảng Trị từ ngày 24/9/2018 đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Bà Đoàn Thị Kiều N, sinh năm 1979; trú tại: Khu phố B, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Quốc O, sinh năm 1984; trú tại: Khu phố B, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

+ Bà Phạm Thị D, sinh năm 1969; trú tại: Khu phố B, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23h ngày 13/9/2018, Nguyễn Thành H đi chơi về, thấy cổng nhà khóa nên đi vòng ra phía sau nhà để gọi mẹ mở cửa. Khi đi qua nhà bà Đoàn Thị Kiều N (Thím của H) ở số nhà 206 đường L, thuộc Khu phố B, Phường N, thành phố Đ, phát hiện cửa hông bên phải đang khép hờ nên nảy sinh ý định đột nhập vào nhà để lấy trộm cắp tài sản. H mở cửa đi vào nhà lấy trộm 01 bức tượng hình phật Di Lặc làm bằng gỗ Hương, có kích thước 20cm x 25cm; 01 bức tượng hình Quan Vân Trường làm bằng gỗ Hương, có kích thước 50cm x 20cm; 01 bức tượng hình Gia Cát Lượng làm bằng gỗ Hương, có kích thước 66cm x 20cm và 01 bức tượng hình Đạt Ma Sư Tổ làm bằng gỗ Cẩm Lai, có kích thước 60cm x 33cm. H mang 04 bốn bức tượng ra ngoài hàng rào nhà bà N để cất giấu.

Sau khi lấy được tài sản, H đến nhà O ruột của mình là bà Nguyễn Thị L, trú tại khu phố T, Phường N, thành phố Đ, để mượn điện thoại vào mạng xã hội Facebook để rao bán 04 bức tượng trên. Đến nơi, H thấy anh Nguyễn Minh T (con trai bà L) đang ngủ nên lấy điện thoại của anh T vào mạng xã hội Facebook để rao bán 04 bức tượng trên và được một người không quen biết cho số điện thoại 0936.357.944 của anh Nguyễn Quốc O, trú tại Phường B, thành phố Đ. H gọi điện cho anh O và hẹn ra gần khách sạn Mường Thanh Đông Hà để giao dịch. H sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Luvias màu trắng - đỏ, biển kiểm soát 74H4-7503, của bà Phạm Thị D (mẹ của H) chở 04 bức tượng đến gần khách sạn Mường Thanh bán cho anh O với giá 1.800.000 đồng. Số tiền có được H tiêu xài hết.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 bức tượng hình Di Lặc làm bằng gỗ Hương, có khích thước 20cm x 25cm;
- 01 bức tượng hình Quan Vân Trường làm bằng gỗ Hương, có kích thước 50 cm x 20 cm;
- 01 bức tượng hình Gia Cát Lượng làm bằng gỗ Hương, có kích thước 66cm x 20cm;
- 01 bức tượng gỗ hình Đạt Ma Sư Tổ làm bằng gỗ Cẩm Lai, có kích thước 60cm x 33cm:
- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Luvias màu trắng - đỏ, biển kiểm soát 74H4-7503;
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 005719, của xe mô tô hiệu Yamaha Luvias, biển kiểm soát 74H4-7503, mang tên Phạm Thị D, trú tại Khu phố B, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

Tại bản Kết luận định giá số: 111/KLĐG ngày 20/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận: Tổng giá trị 04 bức tượng gỗ mà Nguyễn Thành H chiếm đoạt là: **14.440.000 đồng**.

Tại bản Cáo trạng số 87/CT-VKS ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành H về tội *"Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành H từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Trong thời gian tạm giam, bị cáo đã ăn năn, hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo sớm trở về và làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp các các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử:* Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội:* Khoảng 23h ngày 13/9/2018, bị cáo Nguyễn Thành H lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu tài sản, đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bà Đoàn Thị Kiều N có giá trị 14.440.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an trên địa bàn; đồng thời tạo nên tâm lý hoang mang cho các chủ sở hữu tài sản trong việc sinh hoạt, kinh doanh.

Điều đáng nói trong vụ án này là việc bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trong thời gian bị cáo đang chờ Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà đưa ra xét xử bị cáo về hành vi "Trộm cắp tài sản" mà bị cáo đã thực hiện trước đó. Điều đó thể hiện bị cáo bất chấp và coi thường phát luật, nên cần phải xử phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng, ngừa và đẩy lùi tội phạm.

[3] *Tình tiết tăng nặng:* Không có.

[4] *Tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Sau khi hành vi trộm cắp bị phát hiện, bị cáo đã khắc phục hậu quả bằng việc tự nguyện lấy lại tài sản đã bán cho Nguyễn Quốc O để trả lại cho bà Đoàn Thị Kiều N (bị hại) và trả lại số tiền 1.800.000 đồng cho Nguyễn Quốc O. Tại phiên tòa, bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*khắc phục hậu quả"*, "*thành khẩn khai báo"* và *"bị hại xin giảm nhẹ hình phạt"* quy định tại điểm b, điểm s

khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] *Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:*

- Bà Đoàn Thị Kiều N đã nhận lại 04 bức tượng gỗ mà bị cáo chiếm đoạt. Sau khi nhận lại tài sản, bà N không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

- Chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Luvias soát màu trắng - đỏ, biển kiểm 74H4-7503 thuộc sở hữu của bà Phạm Thị D. Quá trình điều trình điều tra, xác định được bà Phạm Thị D không biết bị cáo sử dụng xe mô tô của mình để làm phương tiện phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 005719 cho bà Dung là có cơ sở. Bà D không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

- Đối với hành vi của ông Nguyễn Quốc O đã mua tài sản từ Nguyễn Thành H, nhưng ông O không biết tài sản do H phạm tội mà có. Ông O đã trả lại tài sản, nhận lại số tền 1.800.000 đồng và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt **Nguyễn Thành H**: **15** *(Mười lăm)* **tháng tù** về tội **"Trộm cắp tài sản"**.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam (ngày 24 tháng 9 năm 2018).

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Huyến